

## KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

### QUYỂN 24

#### Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 3)

#### TỨ THIÊN VƯƠNG (Phần 3)

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã quan sát nghiệp quả của ba trụ xứ ở cõi trời Tứ Thiên vương rồi, hãy quán trụ xứ thứ tư. Dùng văn tuệ quan sát cõi trời Tam không hầu. Cõi này có mười trụ xứ:

1. Càn-đà-la.
2. Ứng thanh.
3. Hỷ lạc.
4. Thám thủy.
5. Bạch thân.
6. Cộng ngu lạc.
7. Hỷ lạc hành.
8. Cộng hành.
9. Hóa sinh.
10. Tập hành.

Đó là mười trụ xứ của các cõi trời Tam không hầu. Các Tỳ-kheo cứ như vậy mà quan sát quả báo của nghiệp ở các trụ xứ ấy. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi trời này? Dùng văn tuệ biết được chúng sinh do tu tập nghiệp lành nên sinh lên cõi trời ấy, hưởng quả báo tương xứng. Trụ xứ thứ nhất của cõi Tam không hầu tên là Càn-đà-la. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi trời ấy? Chúng sinh nào có tín tâm tu thân, cúng dường vườn rừng, hoặc ruộng mía, hoặc rừng yêm-la, rừng cây ăn trái cho chư tăng thọ dụng. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Càn-đà-la, thọ hưởng vô lượng diệu lạc, xoa thân bằng chiên-đàn và ngưi đầu chiên-đàn cõi trời. Có vô lượng Thiên nữ trang sức lộng lẫy, giỏi ca múa, biết các trò chơi, cùng vây quanh vui đùa hưởng lạc ở các vườn rừng, ao hoa. Họ mặc y phục, đeo vòng hoa cõi trời, yêu mến lẫn nhau. Hương thơm của hoa tỏa khắp trăm do-tuần. Nghe mùi hương ấy các ngọc nữ cõi trời đều hoan hỷ, càng thêm buông lung, chiêm ngưỡng Thiên tử, tình dục không chán, họ thể hiện sự cung kính bằng vô lượng cách. Thiên tử mặc tình thọ hưởng hoan lạc. Cõi ấy có các dòng sông:

1. Bảo lưu.
2. Ba lưu.
3. Kim lưu.
4. Tửu lưu.
5. Mỹ lưu.
6. Lưu mật tiểu.

Ở đó có những con thiên nga, vịt trời, uyên ương kêu tiếng rất hay. Hai bên bờ sông có nhiều rừng cây sum suê tươi tốt, có nhiều chim quý màu sắc sặc sỡ, hót tiếng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thánh thót thật đáng yêu thích. Các Thiên nữ ca hát rất hay, nghe tiếng chim hót càng tăng thêm dục vọng, không thích âm thanh khác. Nghe xong lại vui vẻ, hưởng vô lượng diệu lạc, đủ bảy âm thanh du dương. Trong sông, chim chóc, Thiên nữ ca, hót, vui chơi, uống nước cam lồ, không say sưa. Thiên tử cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc ở các núi báu bằng vàng, tỳ-lưu-ly, pha lê, vườn rừng, sông suối, ao sen có đầy chim chóc. Lại cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc ở trên đất Tỳ-lưu-ly xanh, có đầy hoa thơm. Nhờ nghiệp thiện nên thành tựu được mọi diệu lạc cõi trời.

Tỳ-kheo dùng văn tuệ quan sát các thứ diệu lạc cõi trời xong, nói kệ:

*Năm căn luôn thọ lạc  
Bị cảnh dục lừa dối  
Chưa bao giờ biết chán  
Lửa dục trong chốc lát.  
Ở các cảnh khác nhau  
Thấy được những Thiên nữ  
Những cảnh giới thù thắng  
Lửa dục càng bùng cháy.  
Hoặc hội họp, ly tán  
Hoặc nói, hoặc nghĩ nhớ  
Chính vì các Thiên nữ  
Lửa dục đốt chứt Thiên.  
Lửa do hòa hợp có  
Không hợp thì không sinh  
Nhưng dù hợp hay không  
Lửa dục luôn hừng hực.  
Các duyên không hòa hợp  
Lửa xa thì không đốt  
Lửa dục không xa gần  
Luôn thiêu hại chúng sinh.  
Với sức củi ý tưởng  
Và tà niệm sai khiến  
Lửa dục thêm dầu ái  
Thiêu đốt kẻ ngu si.  
Nếu dùng lửa đốt thân  
Chốc lát bị dập tắt  
Danh sắc ly tán rồi  
Lửa dục vẫn không tắt.  
Lửa dục hại chúng sinh  
Còn hơn lửa đốt người  
Lửa dục hại tuy nhiều  
Nhưng người không nhàm chán.  
Năm căn do các duyên  
Duyên với năm cảnh giới  
Khi gió ái thổi vào  
Lửa dục đốt chúng sinh.  
Từ đước ức niệm sinh*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do cảnh giới tăng trưởng  
Tuy là pháp không thấy  
Đốt người hơn lửa dữ.  
Lửa dục cũng như vậy  
Bùng cháy hơn lửa hừng  
Bị dục vọng che mù  
Tham đắm những dục lạc.  
Lửa thường có ánh sáng  
Lửa dục làm tối tăm  
Dục ấy như độc, oán  
Người trí hãy xa rời.*

Quan sát lửa dục thiêu đốt trời, người, Tỳ-kheo sinh tâm xót thương, vì thấy được tội lỗi của chúng nên không thích hoan lạc cõi trời. Vị trời Càn-đà-la thọ hưởng diệu lạc như thế, đến lúc nghiệp thiện hết, vị ấy qua đời. Nếu còn nghiệp thiện khác thì không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, được thọ thân người, có nhiều ruộng vườn, tài sản, phong ấp, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam không hầu, dùng văn tuệ quan sát trụ xứ thứ hai của cõi ấy tên là Ứng thanh. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh thực hành nghiệp thiện, nói một bài kệ chánh pháp cho người tà kiến nghe để tâm họ thanh tịnh mát mẻ, tin Phật. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Ứng thanh hưởng năm dục lạc, vui chơi ở đồng thiên hà, ao hoa sen, núi báu tỳ-lưu-ly, vàng, pha lê. Nghe âm nhạc Càn-thát-bà, có các Thiên nữ trang sức lộng lẫy, xinh đẹp không ai sánh bằng, ca múa vui chơi, vây quanh Thiên tử càng thêm hỷ lạc. Họ vui chơi trên các ngọn núi thọ nhận mọi sự diệu lạc, trang sức thân bằng hương bột, vòng hoa trời. Cõi ấy có vô lượng cảnh giới để vui chơi như hang núi, núi vàng, vườn rừng. Có các núi vàng như Chiêm-bà-đế, Vô ảnh chi, Nhất thiết lạc, Tâm ý hóa. Các ngọn núi ấy được trang trí bằng các thứ báu và vườn rừng vàng. Các Thiên chúng hoan hỷ ca tụng vui chơi ở trên núi, bên dòng sông, ao sen. Ở đó nước rất trong mát, chim chóc mặc tình ca hát líu lo. Những nơi ấy thật đáng yêu thích. Thiên tử hưởng quả báo của nghiệp mình, cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Có các loài chim hát tiếng thánh thót, ong bướm rộn rã. Thiên tử cùng các Thiên nữ vui chơi ở cung điện, vườn rừng hưởng diệu lạc thượng diệu. Vị địa thiên ấy hưởng mọi diệu lạc cho đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời bị thoái đọa, theo nghiệp lưu chuyển, chịu mọi sự sinh tử, hoặc đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác sẽ được thọ thân người, sinh trong dòng hào phú, được người kính trọng, thân, ngữ, ý đều thiện, quyến thuộc đoàn kết, đầy đủ nô tỳ hầu hạ, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ ba của cõi ấy tên là Hỷ lạc. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Dùng văn tuệ biết chúng sinh tu hành nghiệp thiện, bố thí thức uống ngon cho người bằng tín tâm thanh tịnh, hoặc bố thí nước sạch cho người đi đường để họ an lạc hoặc đập giếng sợ các loài rắn độc, nhện, trùng, kiến rơi vào giếng làm cho người đi đường uống vào khổ não. Làm việc như thế mà không mong đền đáp, chỉ vì phước đức. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi Hỷ lạc này. Người sinh ở đó thân hình sáng rực như mặt trời thứ hai. Đó là nhờ nghiệp thiện.

Thiên tử cùng các Thiên nữ vui chơi ở hang núi, sông suối, ao hồ, thân hình xinh đẹp, tươi trẻ, không có khổ vì già, hưởng vô lượng sắc, thanh, hương, vị, xúc, năm thứ dục lạc. Rừng núi ở đó phần nhiều là cây bằng bảy báu, không có cây héo, hoa của cây cũng không bao giờ héo, luôn thoảng mùi thơm. Rừng cây sắc hoàng kim, cành vàng rợp mát, có núi bằng lưu ly trang nghiêm, các loài chim khổng tước, câu-sí-la có cánh bằng bảy báu, hót tiếng thánh thót. Thiên tử tự quan sát thân tướng, tâm sinh vui vẻ. Tùy ý niệm của các Thiên tử các loài chim ca hót líu lo, nghe xong ai cũng sinh tâm thần phục: Loài chim này có thể biết được tâm niệm của ta, theo ý ta mà ca hót líu lo. Trong miệng chim luôn tiết ra nước ngọt, chúng uống vào thì càng thêm buông lung, vui vẻ, hót tiếng trăm ngàn công đức. Tiếng ấy trong trẻo, công đức thù diệu. Nghe tiếng chim ca hót, tâm ái dục càng giống ruồi, tâm ý hoan lạc. Lại có loài chim tên Huệ du hý đậu trong võng lưới gắn linh hót tiếng líu lo, tiếng ấy khớp với tiếng linh không thể nào phân biệt được. Hai tiếng ấy giao hòa tạo thành âm thanh càng hay. Lại có loài chim tên Ngạn hành sống bên bờ sông, trong ao sen vàng, tiết ra nước thơm. Lại có loài chim tên Ảnh du. Chúng đi đến đâu mặt đất biến màu như chúng. Lại có loài chim tên Luân điểu. Nếu Thiên nữ gần loài chim này thì thân hình xinh đẹp, thù diệu hơn trước gấp trăm lần. Thiên tử vui chơi trong các vườn cây hưởng lạc không bao giờ hết, thành tựu tùy ý diệu lạc tốt đỉnh, thanh tịnh không gì sánh bằng. Có vô lượng Thiên nữ vây quanh vui chơi trong rừng hoặc trong núi, bay lên hư không đến đỉnh núi vàng, tỳ-lưu-ly. Ở đó có nhiều ao hoa sen và có các loài thiên nga, vịt trời, uyên ương. Nước ao trong sạch như tỳ-lưu-ly, nước thơm, lắng trong, luôn tràn đầy. Ở những nơi vui chơi có nước thơm chảy ra, hương của rừng cây xông ướp khắp nơi. Xung quanh núi ấy có vô lượng cây bằng vàng, tỳ-lưu-ly. Mặt đất mềm mại, lên xuống theo từng bước chân. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi hưởng lạc ở đất ấy. Mắt xem vô lượng trăm ngàn sắc đẹp, tai nghe vô lượng trăm ngàn tiếng hay, mũi ngửi vô lượng trăm ngàn hương thơm... các căn thọ hưởng vô lượng diệu lạc như vậy. Đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy qua đời. Nếu còn nghiệp thiện khác thì không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, được thọ thân người, luôn được an lạc, được vua quý trọng và mọi người yêu mến, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ tư của cõi này tên là Thám thủy. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Dùng văn tuệ biết chúng sinh tu hành nghiệp thiện, có tín tâm, bi tâm và tâm làm lợi ích, thấy người bệnh khổ sắp chết, cổ họng lấy hơi lên. Ngay lúc chưa chết đem nước dinh dưỡng và tài vật bố thí để kéo dài mạng sống người ấy. Nhờ nghiệp thiện này, khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Thám thủy, hưởng diệu lạc cõi trời, oai đức sáng rực như vua Đế Thích, có các Thiên nữ vây quanh. Vị ấy luôn hưởng mọi diệu lạc, hưởng quả báo của nghiệp mình trải qua thời gian lâu xa. Thấy vô lượng rừng cây sông suối, vị ấy cùng các Thiên nữ vào rừng Ma-lợi, lại có vô lượng sông, ao tắm hoa sen trang trí. Họ nghe âm nhạc hay cõi trời, tiếng nhạc Càn-thát-bà, tiếng chim hót. Các Thiên nữ vui vẻ nô đùa trong rừng. Rừng ấy có nhiều hoa trái, cây báu. Có các rừng: Mạn-đà-la, Câu-xá-la, Bất phá hoại, Thường hoan hỷ, Chánh hoan hỷ, Như ý hương. Hương hoa tỏa khắp mọi nơi. Các Thiên chúng mặc tình vui chơi ở trong rừng Ma-lợi, rồi đến năm rừng hoa kia vui chơi thọ lạc. Trong rừng đó có các loài chim tên Túc mạng, thấy chư Thiên chúng liền hót kệ:

*Phước đức đáng yêu thích*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đạt quả báo thù thắng  
Vì thế hãy tu phước  
Không gì bằng thuyên phước.  
Phước đức, kho vô tận  
Và là người thân nhất  
Phước đức như đèn sáng  
Như cha mẹ từ hòa.  
Do phước đức lên trời  
Và đến cảnh giới lành  
Người tu tập phước đức  
Hưởng phước lạc cõi trời.  
Người tu phước thù thắng  
Luôn sống nơi an lạc  
Vì thế hãy tu phước  
Không gì vui bằng phước.  
Lợi ích cả hai đời  
Được ái kính, tài vật  
Thường quán xét hai nhân  
Đó là lạc phước đức.  
Phước đức luôn theo thân  
Như bóng không rời hình  
Phước: niềm vui vô thương  
Không phước chẳng quả vui.  
Chư Thiên hết phước đức  
Đọa lạc, sinh theo nghiệp  
Chịu quả báo thiện, ác  
Vì thế hãy tu phước.  
Xưa ta ở cõi trời  
Nay thọ thân súc sinh  
Vì không có phước đức  
Bị tự nghiệp lừa dối.  
Ai không phước điều phục  
Luôn đi trên đường ác  
Người ấy không an lạc  
Như trong cát không dầu.  
Kẻ ngu bị tâm dối  
Xa lìa các phước đức  
Kẻ ấy không được vui  
Không đoạn trừ các khổ.  
Người ấy thường thọ sinh  
Lại thường bị thoái diệt  
Chư Thiên sống phóng dật  
Lạc ấy là vô thường.  
Lưới nghiệp nhốt chúng sinh  
Bị si ái lừa dối

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Sinh tử từ vô thủy  
Lưu chuyển như xe nước.  
Chư Thiên khi thoái đọa  
Chịu đủ khổ não lớn  
Các khổ của địa ngục  
Không thể nào sánh bằng.  
Chư Thiên phải đọa lạc  
Cớ sao không giác ngộ  
Không thấy sự hoại diệt  
Lại tham lạc thế gian.  
Sự sinh diệt ở đời  
Không thể nào biết được  
Con người không nhàm chán  
Bị tham ái lừa dối.*

Nghe chim thuyết pháp chư Thiên ít ghi nhớ nên tiếp tục phóng dật, bị tâm sai khiến, hành động theo ái dục, ca múa vui chơi, trỗi năm thứ âm nhạc ở trong rừng, bị lửa phóng dật thiêu đốt củi cảnh giới. Vị ấy cùng các Thiên nữ vui chơi hưởng năm dục lạc trong vườn cảnh, ngọn núi, cung điện, ao hoa. Ở đó thọ hưởng diệu lạc cho đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy qua đời lưu chuyển theo nghiệp. Nếu còn nghiệp thiện khác thì không đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, được thọ thân người, từ khi sinh ra đến lúc chết không bị bệnh khổ, không bị não loạn, được người yêu kính, sinh nơi cõi nước tốt đẹp, không đói khát, thân hình xinh đẹp, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ năm của cõi này tên là Bạch thân. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Chúng sinh nào biết được ruộng phước với tín tâm thanh tịnh, thấy tháp Phật hoặc tăng phòng bị mưa gió làm hư liền tu sửa lại bằng tâm phước đức, với tâm chánh tín biết quả báo của nghiệp, nên khi làm xong rất vui mừng, còn hưởng dẫn người khác tu sửa tháp cũ. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Bạch thân. Người sinh lên cõi này mặc y phục trắng, dù là ngọc kha, tuyết, hoa Câu-mâu-đà cũng không sánh được một phần mười sáu. Các cung điện cũng như vậy. Thân người ấy trắng hơn các ánh sáng trắng. Họ vui chơi trong các vườn rừng như rừng san hô. Rừng cây thoảng hương thơm vi diệu. Họ trỗi các âm nhạc, ca múa vui chơi hưởng diệu lạc cõi trời. Lại vào rừng san hô, rừng ấy có nhiều tiếng chim, ánh sáng rực rỡ, có thể lực lớn, ánh sáng đỏ rực không sắc nào sánh bằng. Thân vị trời ấy có sắc trắng, nhưng vì ánh sáng cây sắc đỏ nên thân cũng có sắc đỏ. Họ nhìn nhau, nói: sắc thân vốn có của chúng ta đều không hiển hiện, nhưng lại có sắc khác, vì cây này sắc đỏ. Chúng ta hãy đến khu rừng khác. Thiên tử liền cùng Thiên nữ vào rừng Tỳ-lưu-ly. Rừng ấy có sắc xanh giống như màu xanh mà người cõi Diêm-phù-đề nhìn thấy trên hư không, làm cho thân thể của chư Thiên mất sắc trắng. Ánh sáng xanh của cây trùm khắp thân chư Thiên, những loài chim và hoa sen ở đó cũng có sắc xanh. Khi ấy các Thiên tử cùng Thiên nữ vây quanh trỗi nhạc trời, vui chơi ca múa, thọ hưởng năm thứ dục lạc, trải qua một thời gian dài, họ lại đến rừng bạc để vui chơi. Trong rừng ấy tất cả đều trang sức bằng sắc trắng: hoa sen báu trắng, chim báu trắng, thân chư Thiên trắng nên khi vào rừng này giống như bóng mặt trăng hiện ở trong sữa. Họ vui chơi, trỗi nhạc thọ lạc ở rừng này trong một thời gian dài không thể nào ví dụ được. Bỏ khu rừng ấy, họ lại đến

khu tạp lâm. Các loại cây trong rừng đó hoặc bằng vàng, bằng bạc, lưu ly, lá cây cũng có nhiều màu sắc, sắc thân của chư Thiên cũng nhiều màu như vậy. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi ở đây một thời gian dài. Bỏ khu rừng ấy họ lại đến ngọn núi tên Phổ biến. Núi này được trang trí bằng bảy báu. Lên trên đỉnh núi này sẽ thấy được sáu vạn núi vàng của núi Tu-di. Núi Tu-di nằm ở giữa. Họ lại đến núi Phổ nhân. Thiên tử cùng Thiên nữ cõi Bạch thân lên núi này vui chơi hưởng lạc một thời gian dài. Núi này có nhiều sông suối, ao hồ, vườn rừng trang nghiêm, chim chóc hót tiếng líu lo. Bỏ núi này, họ lên núi Đại viên, lại có chư Thiên khác cũng lên núi này vui chơi. Khi ấy Thiên tử cõi Bạch thân cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc, trỗi nhạc trời thật thích ý. Khi thọ hưởng diệu lạc hết, giống như đèn hết dầu, ánh sáng mất, lại như mặt trăng lặn, ánh sáng mất, chư Thiên cũng vậy. Khi thọ hưởng diệu lạc hết, nghiệp thiện hết bị thoái đọa, theo nghiệp của mình mà đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh vào cõi người, sắc thân trắng tinh như sắc tờ ngó sen, sinh vào nước Thiên Hán ở phía Bắc, sắc thân tốt đẹp, hưởng mọi an lạc thượng diệu, thống lãnh muôn dân, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ sáu của cõi này tên là Cộng du hý. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Dùng văn tuệ biết chúng sinh trì giới bằng tín tâm, đồng thực hành giáo pháp, hòa hợp, giữ giới, bố thí. Vì nhân duyên ấy, sau khi qua đời, những vị ấy sinh lên cõi trời Cộng du hý. Ở đó, họ thành tựu phước đức, yêu thương nhau, cảnh trí nhộn nhịp, trỗi năm thứ âm nhạc ca múa vui đùa. Các Thiên nữ trang sức lộng lẫy. Ở đó hưởng quả báo của nghiệp mình. Cõi ấy được trang trí bằng các châu báu, đất đai xinh đẹp, lan can bằng ngọc lưu ly, dòng sông được trang trí bằng các thứ báu và có nhiều thiên nga, vịt trời, uyên ương, bờ sông có nhiều cây báu. Thiên nữ vây quanh vui đùa bên sông chân châu, nước sông trong sạch tinh khiết, dưới đáy sông rải cát bằng chân châu trắng, bùn bằng vàng ròng, có nhiều cá vàng, thân cá có vô lượng trân châu. Hai bên bờ sông có nhiều cây bằng vàng lá cây bằng tỳ-lưu-ly, cây bằng tỳ-lưu-ly lá cây bằng vàng, luôn có hoa trái rực rỡ đủ màu sắc, chim chóc vui đùa, luôn được an lạc. Nghe tiếng chim hót ai cũng thích thú. Nếu dùng mắt để nhìn thì rất vui vẻ. Các Thiên tử ấy luôn hoan hỷ. Họ lại trở về trụ xứ cũ. Bên ao Bà-câu có cây báu, cành lá như nhà cửa cung điện, mặt đất mềm mại lên xuống theo từng bước chân như báu xanh cõi trời. Đất đó bằng phẳng rộng lớn, có rừng hoa sen và các loài chim, trân bảo trang nghiêm. Hoặc có đất bằng vàng, cây bằng tỳ-lưu-ly, cành cây như lưới dùng làm nhà cửa, có nhiều hoa thơm, ong bướm vây quanh. Thiên tử cùng Thiên nữ ở đó vui chơi hưởng quả báo an lạc, lại đến dòng suối, vườn rừng, ao tắm. Chim chóc ở rừng này sắc thân màu vàng, vui đùa trong nước, hót tiếng líu lo, nước sông trong sạch chảy đến núi vàng, tạo nên nhiều âm thanh. Các Thiên nữ ở bên bờ sông, tay cầm hoa vàng, vây quanh Thiên tử vui chơi thọ lạc, lấy hoa giỡn nhau để vui chơi. Trải qua một thời gian dài, chư Thiên lại đến dục lâm. Ở đó họ bị bao trùm trong sự phóng dật, chim chóc mặc tình ăn trái cây, các loài ong màu sắc đẹp như lưu ly tha hồ hút mật hoa. Chim câu-sí-la say đắm bông lung như trong mùa xuân. Hai bên bờ sông chim chóc say sưa với thức ăn ngon. Các Thiên tử tha hồ thọ hưởng năm dục. Thấy các Thiên tử, tâm dục của các Thiên nữ càng sung mãn. Người nữ không có niềm vui nào hơn dục lạc. Họ nếm vị dục, nghĩ đến dục, sống trong dục, tự tánh nhớ đến dục, luôn nghĩ đến các Thiên tử, tâm không rời xa. Nếu thấy Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi, thọ lạc thì càng đắm đuối. Thọ nhận như thế đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy qua đời,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh vào cõi người thì cùng quyển thuộc sống chung trong một nước, cùng nghiệp lực, cùng tu phước đức, được giàu có, thực hành nghiệp thiện, cùng cộng nghiệp, sinh một chỗ, cùng chịu nghiệp thiện, ác không sai khác, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ bảy của cõi này tên là Nhạo du hý. Người nào trì giới, giáo hóa chúng sinh làm cho họ phát tâm tịnh tín, hoan hỷ, hoặc dạy họ bố thí, trì giới, tin ruộng phước nơi có đủ công đức. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Nhạo du hý, thân thể sáng rực. Vị ấy tự nghĩ: Do những nghiệp gì ta được sinh lên cõi này? Liên nghĩ biết, đời trước, ở cõi người, ta đã bố thí, người này là bạn tốt của ta, cùng tu phước đức, vì nhân duyên đó được sinh lên cõi này. Nhớ rằng: nhờ sức giáo hóa của các Sa-môn thân quen mà ta bố thí, phát tâm thanh tịnh nên hiện nay ta sinh lên cõi Nhạo du hý. Thiên tử liền quay lại, thấy các Thiên nữ trang sức lộng lẫy như rừng hoa sen có nhiều sắc đẹp nên sinh tâm tham đắm, không còn nghĩ đến một chút nghiệp lành xưa, sinh tâm phóng dật, tham đắm năm dục, hưởng mọi hoan lạc cõi trời, lưu chuyển từ vô thủy, bị lửa dục thiêu đốt. Như lửa dử thiêu đốt rừng khô, lửa dục thiêu đốt cũng vậy. Các Thiên nữ miệng thoảng mùi thơm, tay cầm hoa sen trang sức lộng lẫy, đến chỗ Thiên tử. Thiên tử và Thiên nữ cùng nhau vui chơi hưởng vô lượng an lạc. Quán xét sự phóng dật xong, Tỳ-kheo nhàm chán sinh tử, sinh tâm kinh sợ sự khổ sinh tử là nơi đáng sợ hãi nhất, Tỳ-kheo liền nói kệ:

*Pháp khổ vui vừa sinh  
Quên khổ vui lúc trước  
Như bình minh hôm nay  
Không còn ngày hôm qua.  
Cớ sao ở cõi trời  
Hưởng diệu lạc hiện tại  
Không biết sẽ thoái đọa  
Tất cả đều chấm dứt.  
Như mật trong rừng gai  
Như thức ăn lẫn độc  
Dục lạc cũng như vậy  
Không biết khổ thoái đọa.  
Diệu dục ở cõi trời  
Thọ hưởng không nhàm chán  
Sức tham ái cõi trời  
Hoan lạc che lấp tâm.  
Lửa ái thiêu chúng sinh  
Cầu lạc không thể được  
Ai lừa được ái dục  
Hành thiền định là lạc.  
Người vô ngã lừa dục  
Đến được thành Niết-bàn  
Người này trước sau tịnh  
Từ vui được chốn vui.  
Người nào đoạn ái kết*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tâm không còn phiền não  
Khéo thấu giữ tâm ý  
Không chấp tất cả pháp.  
Biết làm hay không làm  
Người ấy luôn được vui  
Ai lấp được sông ái  
Vượt khỏi dòng sinh tử.  
Người dũng mãnh vượt qua  
Đạt đến thành Niết-bàn  
Tham ái không có vui  
Vì ba độc hòa hợp  
Ai giải thoát dục vọng  
Là được lạc thanh tịnh.*

Quan sát vị trời ấy sống buông lung, lửa ái tăng trưởng, Tỳ-kheo sinh tâm thương xót.

Bấy giờ, Thiên tử cùng Thiên nữ đến rừng Hương yên vui chơi. Các Thiên nữ vây quanh trời nhạc, ca múa, thọ lạc, hoặc đi trên hư không như chim bay. Các Thiên nữ ấy có người đi bằng chim thiên nga, có người ngồi trên lưng thiên nga, có người đi trên mặt đất. Các Thiên nữ ca hát, thân thể an vui không nhọc mệt. Họ thấy chư Thiên đang ở đó thì rất vui vẻ, cùng nhau tập hợp chơi đùa, vui sướng vô cùng. Trong rừng Hương yên có vô lượng âm thanh vang khắp khu rừng, có các loại âm nhạc như tiếng tiêu, địch, không hầu. Các Thiên nữ trang sức anh lạc, nói cười rất hay. Có những dòng sông phát ra những thứ âm thanh, có các loài chim quý đủ màu sắc. Người nào nghe được âm thanh ca tụng của cõi trời ấy đều vui vẻ. Khắp khu rừng ấy có nhiều cây thuốc, chim chóc, ao suối, hoa trái. Ở đó, họ vui chơi thọ hưởng năm dục. Lại cùng các Thiên nữ vây quanh đến ngọn Biện tài ở núi Tu-di. Núi ấy có nhiều ao sen, vườn rừng. Đỉnh núi ấy là chỗ ở của vua Tỳ-lưu-lặc Thiên, có vô lượng Thiên nữ vây quanh. Quan sát nghiệp của chúng sinh, pháp cho là phi pháp, bao nhiêu chúng sinh thuận theo pháp hành, bao nhiêu chúng sinh thực hành phi pháp? Tạo nghiệp gì để đem lại lợi ích cho thế gian? Tạo nghiệp gì không đem lợi ích cho thế gian? Làm sao để chánh pháp tăng trưởng phi pháp giảm thiểu? Làm sao để quân ma giảm thiểu? Những loài A-tu-la dũng mãnh, loài rồng gây nhiễu loạn đều tổn giảm? Thiên vương Hộ thế ở núi Biện tài cách đỉnh núi không xa, đi theo đường mặt trời. Thiên vương Tỳ-lưu-lặc quan sát ánh sáng ấy, do tu pháp gì mà có ánh sáng này chiếu sáng ở thế gian? Vị ấy tư duy quan sát mặt trời theo đường đi của ánh sáng. Nếu người đời thuận theo chánh pháp tu hành, ủng hộ chánh pháp, như pháp tăng trưởng thì ánh sáng mặt trời thanh tịnh, thời tiết thuận hòa, ánh sáng soi rọi, ngũ cốc dồi dào, người không bệnh tật. Nếu thực hành phi pháp thì mặt trời không sáng, ngũ cốc không chín, muôn dân tận bệnh. Đó đều là do oai lực của pháp và phi pháp. Được quả tăng thượng mặt trời sáng rực chẳng phải không nhân duyên. Ánh sáng ấy không gì sánh bằng, chiếu lên núi Tu-di nên gọi là Đại minh. Thiên vương Tỳ-lưu-lặc nhân thấy mặt trời mà quan sát thế gian. Những Thiên chúng ấy hoan hỷ hưởng lạc, thấy ánh sáng lớn đi giữa ngọn núi, oai đức sáng chói càng thêm hoan hỷ. Thiên vương Tỳ-lưu-lặc quán xét thế gian, thấy oai đức sáng chói của vị trời ấy, tâm sinh hoan hỷ, nên nói kệ:

*Ba cách tạo nghiệp lành  
Có ba loại nhân duyên*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ba thời, ba cảnh giới  
Ba công đức, ba quả.  
Không trộm, thường bố thí  
Thực hành theo chánh pháp  
Thật nhẫn luôn tương ứng  
Sinh trong các cõi người.  
Đủ trang sức cõi trời  
Đeo vòng hoa thiên giới  
Hưởng hoan lạc cõi trời  
Đều do nhân nghiệp thiện.  
Chúng sinh nào phóng dật  
Không thực hành nghiệp thiện  
Kẻ ngu si như thế  
Không được sinh lên trời.  
Ở cõi người làm lành  
Khi nghiệp đã thành tựu  
Chính vì nghiệp báo đó  
Được sinh lên cõi trời.  
Ai yêu mến thân mình  
Muốn thọ hưởng quả vui  
Tạo nhân đại phước đức  
Được sinh lên cõi trời.  
Nếu ở trong cõi trời  
Hưởng lạc thượng, trung, hạ  
Ba loại diệu lạc này  
Đều do nhân phước đức.  
Người nào tạo các nghiệp  
Theo nghiệp đó tăng giảm  
Tùy theo các nghiệp này  
Thọ báo lạc cõi trời.*

Thiên vương Tỳ-lưu-lặc quan sát các Thiên chúng, nói kệ xong, cùng chư Thiên vui chơi ở đỉnh núi, vườn rừng, ao tắm, vườn cây trái, có các loài chim hót tiếng líu lo. Các Thiên chúng nhìn hang núi sinh tâm yêu thích, hưởng sáu dục lạc, tham đắm sáu cảnh giới, buông lung chơi đùa, nghe năm thứ âm nhạc. Họ vui chơi ở ao sen, sông suối, uống nước bằng tỳ-lưu-ly, có ao suối xinh đẹp. Họ vui chơi đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, vị ấy qua đời, theo nghiệp chịu quả báo, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được sinh trong cõi người thì có trí tuệ, biện tài, làm bậc thầy ở đời, được mọi người tín thọ là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ tám của cõi này tên là Cộng du. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Dùng văn tuệ biết chúng sinh tu hành với tín tâm, trì giới, bố thí, nghe pháp trong pháp hội, giúp đỡ xây cất, khuyến khích tùy hỷ, dùng tâm tâm, tâm thiện, tâm tịnh tín suy xét phước đức người này, ta cũng như vậy, ta sẽ tu phước. Sau khi qua đời, vị ấy được sinh lên cõi trời Cộng du. Đó là nhờ tùy hỷ bố thí, thấy có vô lượng cảnh giới mà tâm sinh hoan hỷ. Trong rừng ấy có

nhiều loại âm thanh, bốn bờ ao hoa vàng rải khắp, dùng tỳ-lưu-ly châu làm lan can, các loài chim hót tiếng líu lo. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi. Trong rừng ấy có chim câu-sí-la, khổng tước xinh đẹp. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Có những hoa sen cọng bằng lưu ly, lá bằng vàng ròng, đài sen bằng kim cương, rừng cây tốt, có đủ các loại quả, họ cùng Thiên nữ vui chơi, ăn thức ngon, hưởng năm dục lạc, hoặc đi trên núi, đất bằng tỳ-lưu-ly, đất ấy bằng phẳng, hoặc đi trên đỉnh núi chúa, trong dòng sông, con suối trong sạch không nhớ, mát mẻ vui thích, hoặc lội qua sông, rải cát bằng chân châu, vui chơi trong dòng nước trong sạch, hoặc có lầu gác trang trí bằng bảy báu nguy nga đồ sộ, hoặc trổ kỹ nhạc, cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc, hoặc có cây Như ý được trang trí bằng các linh báu phát tiếng vi diệu, hoặc có khu rừng, ngày đêm sáu thời cùng bạn bè Thiên nữ vui chơi thọ lạc ở đó. Đất ấy được làm bằng bảy báu. Khi leo lên đỉnh núi họ ngắm Thiên chúng khác. Tất cả những diệu lạc đó không sao nói hết, đều là do nghiệp thiện của mình tạo ra, hưởng diệu lạc cõi trời. Chư Thiên ấy ham thích dục lạc buông lung, không biết nhàm chán, mắt say đắm bao nhiêu sắc đẹp không biết nhàm chán, tai, mũi, lưỡi, thân, ý tham đắm thanh, hương, vị, xúc, pháp cũng thế. Sáu căn ái nhiễm sáu cảnh không biết nhàm chán, tha hồ đuổi bắt cảnh giới mà tâm ái càng tăng trưởng như thêm củi vào lửa. Ái che lấp chư Thiên không biết lạc chân thật. Thiên tử hưởng vô lượng diệu lạc cõi trời đến khi nghiệp lành hết, từ cõi trời, vị ấy qua đời. Nếu không có nghiệp lành thì đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người thì cùng một nhóm người hoặc vào biển lớn buôn bán, tìm tài vật, hoặc ở trong thành thị, núi, xóm cùng làm một nghề, hoặc làm bà con cùng thờ một vua, giàu có tự tại, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ thứ chín của cõi Tam không hầu tên là Hóa sinh. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh phát tâm đại Bi, thấy chúng sinh nào bị khổ khổ vì đói khát nên muốn nhảy xuống sông sâu tự vẫn, liền cứu người ấy, thương yêu chúng như con. Do cứu giúp bằng tâm Từ bi, nên khi qua đời, vị ấy được sinh lên cõi trời. Nhân lúc Thiên tử gần gũi Thiên nữ, vị ấy ngồi kiết già hóa sinh vào trong thai. Lúc này cha mẹ đều nghĩ là có con. Sau khi sinh, người con cũng nghĩ họ là cha mẹ mình, cha mẹ yêu con chẳng khác người cõi Diêm-phù-đề. Vị ấy đang ngồi kiết già trong cõi trời mà hóa sinh nên cha mẹ càng yêu thương hơn, nói với vị ấy: Con nhờ quả báo lành mà hóa sinh trong thai ta, ta sẽ làm cho con vui vẻ, ta đưa con đi thưởng ngoạn các vườn rừng, ao sen và đỉnh núi có lưới vàng bao phủ, dòng suối, ao tắm cây cối um tùm. Trong ao sen có hoa sắc vàng, ong bướm rộn rã, dòng nước trong sạch. Có những dòng sông đủ các thức ăn, ta và con mặc tình vui chơi thọ lạc.

Người con thưa: Con được sinh lên cõi này là nhờ quả báo lành, được gặp cha mẹ con sẽ cung phụng.

Cha mẹ liền cùng các Thiên nữ đưa người con đến rừng Lương Diêm-phù-đàn. Đến nơi thấy cây Diêm-phù-đàn hoa trái sum suê, hương thơm xông khắp năm do-tuần. Họ lấy hoa rải khắp mọi nơi, tạo thành nhiều màu sắc xanh, vàng, đỏ, tím và nhiều hình dáng dài, ngắn, vuông, tròn, lại lấy hoa trang sức thân mình như vòng hoa cõi trời. Khi ấy, cha mẹ bảo người con: Rừng Lương Diêm-phù-đàn này, hoa đua nhau nở, nếu có gió thổi động thân cây, hoa ấy rơi rải khắp nơi. Con có thể cùng các Thiên nữ Thiên chúng vui chơi, thọ hưởng mọi an lạc ở đây.

Nói xong, liền cùng Thiên chúng vào rừng ấy. Rừng đó có loài chim trời tên Mạng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hoán. Thấy chim họ liền nói kệ khen Thiên tử:

*Hãy đến đây hiền sĩ  
Nhờ đã tạo nghiệp lành  
Giữ gìn bảy chi giới  
Nay được quả báo này.  
Giữ giới được quả vui  
Hưởng diệu lạc cõi trời  
Giữ giới như thuyền bè  
Vượt qua bến sinh tử.  
Ai dùng nước giới sạch  
Tắm rửa, tâm mạnh mẽ  
Hoa vàng Diêm-phù-đàn  
Sinh thiên tự trang sức.  
Giữ giới là hạt giống  
Tu tập các giới hạnh  
Vui chơi ở cõi trời  
Được an lạc hiện tại.  
Người nào điều phục tâm  
Luôn trang nghiêm bằng giới  
Được sinh lên cõi trời  
Hưởng vô lượng diệu lạc.  
Người nào tạo nghiệp lành  
Từ vui được chốn vui  
Vui chơi ở cung trời  
Nhờ giữ giới tăng trưởng  
Đi trên thêm Thi-la  
Trí tuệ càng phát triển  
Người này đến đường lành  
Đạt nghiệp thiện trí tuệ  
Vì thế luôn giữ giới  
Bố thí với trí tuệ  
Xa lánh việc phá giới  
Là tránh dao, lửa, độc.  
Khéo giữ gìn giới luật  
Đưa người đến đường lành  
Ai bỏ việc giữ giới  
Sẽ không được an vui.*

Chim Mạng hoán ấy nói kệ khen ngợi Thiên tử làm cho Thiên tử vui vẻ. Nghe vậy Thiên tử vui mừng cùng cha mình vào rừng. Rừng ấy được trang trí bằng cây Như ý giống như ánh mặt trời sáng đẹp kỳ lạ. Còn có trăm ngàn rừng cây hòa hợp dòng suối, ao tắm trang trí rừng ấy, cây bằng tỳ-lưu-ly trang trí bằng vàng ròng. Có vô số ái lạc như thế. Thấy cây rừng Thiên tử mới sinh đó vui vẻ vô cùng, vui chơi trong rừng dù thấy các Thiên nữ vẫn không bị lệ thuộc. Các Thiên nữ thấy Thiên tử khôi ngô tuấn tú vui chơi một mình trong rừng mà không có Thiên nữ nào, nên vội chạy đến chỗ Thiên tử múa hát, thổi nhạc, bày các trò chơi. Khi ấy Thiên tử vì tâm dục che lấp nên bỏ cha mẹ, cùng

các Thiên nữ vui chơi, thọ hưởng an lạc thỏa thích vô cùng. Cõi ấy được trang trí các núi báu vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, mã não, các khu rừng, ao tắm rải cát chân châu và hoa sen trời, chim chóc. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi khắp nơi sông suối, hang núi thọ hưởng diệu lạc. Tỳ-kheo quan sát mọi việc hy hữu như thế. Thiên tử cùng Thiên nữ vui chơi thọ lạc đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, vị ấy qua đời, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người, được làm vua, đại thần, được mọi người yêu mến, khôi ngô tuấn tú, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi Tam không hầu, dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ mười của cõi ấy tên là Chánh hạnh. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi ấy? Dùng văn tuệ biết chúng sinh thực hành nghiệp thiện, thấy người bị cướp bóc, đánh đập, liền cứu họ thoát chết, chỉ đường đúng cho người trong đồng vắng hiểm nạn, đem an ổn cho người đang lo sợ, làm lợi ích cho chúng sinh, khéo tu ba nghiệp, thanh tịnh thân, ngữ, ý. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi trời Chánh hạnh, thân hình sáng rực như mặt trăng tròn, sáu căn luôn hưởng diệu lạc nơi năm dục, được vui chơi có vô lượng Thiên nữ cung cấp hầu hạ, mặc áo trời, đeo vòng hoa trời, thường thưởng ngoạn trong vườn rừng, ao hoa, rừng pha lê. Cây cối trong rừng ấy toàn bằng pha lê sáng rực đầy đủ hoa trái, lá cây sáng loáng như chất vân mẫu, trái cây đều đặn như gương. Khi ấy Thiên tử vào rừng Tỳ-lâu-bác-xoa, thấy trăm ngàn thân hình chư Thiên đều xinh đẹp, trang sức hương xoa, hương bột, vòng hoa, vui mừng khôn xiết, cho rằng các Thiên chúng khác không sao bằng mình. Vào rừng Tỳ-lâu-bác-xoa quan sát thế gian. Nhờ thế lực của rừng, thấy các Dạ-xoa ở trên không, Dạ-xoa ở trên đất và những tướng pháp, phi pháp của cõi Diêm-phù-đề, thấy quả báo tăng trưởng. Nhìn vào cây pha lê, vị ấy thấy người thực hành chánh pháp, tâm ý vui mừng, thấy người hành phi pháp tâm ý buồn thương, thấy tướng pháp, phi pháp ấy Tỳ-lưu-bác-xoa nói với Đế Thích: Trong chốn Dạ-xoa này, ta biết được người thiện, bất thiện ở cõi Diêm-phù-đề. Thiên tử hưởng mọi diệu lạc ở rừng này đến khi nghiệp thiện hết đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người, phát sinh chánh kiến trong thành chánh pháp, sinh vào nhà trưởng giả, có nhiều của cải, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp và đã quan sát cõi trời Tam không hầu, hãy quan sát cõi trời Tứ Thiên vương, tên là Hành thiên. Cõi này bao quanh núi chúa Tu-di. Ngoại đạo nói cung điện ấy ánh sáng lên đến các ngôi sao. Nói sơ lược về cõi ấy có ba mươi sáu ức chúng sinh. Do những nghiệp gì, chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh giữ bảy chi giới của thân khẩu. Thân có ba chi, khẩu có bốn chi. Người sinh ở cõi này được quả báo tăng thượng. Chúng sinh vì nghiệp nhân thiện, bất thiện nên hiện ra tướng đẹp, xấu. Mặt trời, mặt trăng và sao được gọi là Hành thiên, vì đi quanh núi Tu-di, đi trên hư không được gió nâng đỡ gọi là Phong luân. Vì tăng thượng duyên dần dần di chuyển nâng đỡ mặt trời, mặt trăng và sao đi quanh núi chúa Tu-di.

Trong cõi này có hai vị trời Hộ thế:

1. Đề-đâu-lại-trá.
2. Tỳ-sa-môn.

Các Thiên chúng cùng hai vị đại Thiên vương đi khắp bốn cõi thiên hạ. Cung điện cõi ấy bằng ma-ni, có màu xanh, vàng, đỏ, trắng... như đã nói trước. Họ cùng Thiên chúng ở Hành thiên vui chơi trong cung hưởng năm thứ dục lạc, thỏa thích tâm ý, đến khi nghiệp thiện hết, vị ấy đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu được làm người,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

luôn thích du ngoạn tất cả các nước, nếu không có điều kiện thì du lịch một số nước, được an lạc hoặc chịu khổ não là do dư báo và oai lực của giới.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, quan sát cõi Tứ đại Thiên vương không còn cõi nào nữa, nghĩ rằng cõi Tứ đại Thiên vương rộng vô lượng vô biên. Cứ thế quan sát hết người ở bốn mặt núi Tu-di hưởng lạc, du hành bên phải. Mặt trời, mặt trăng chuyển động quanh núi Tu-di. Chúng ở phương nào thì bóng của núi Tu-di hiện ra, cõi người bảo là ban đêm, phía bắc cõi Diêm-phù-đề gọi là Phong luân, các ngôi sao ở phương Bắc chuyển động không ngừng là do Phong luân giữ gìn. Hàng ngoại đạo thấy bảy ngôi sao Bắc đẩu này luôn hiển hiện không mất nên nói chúng nâng đỡ các nước. Vì không thật tri, không biết đó là do Phong luân, hàng ngoại đạo ấy thật không chút hiểu biết. Quan sát như thật về cõi trời Tứ Thiên vương, Tỳ-kheo nhầm chán sinh tử, thấy sự khổ bị thoái đọa của chư Thiên nên sinh tâm chán ghét sinh tử, vô thường, tất cả đều hư hoại, biến đổi, xa lìa, hết thảy nằm trong nghiệp, lưu chuyển theo nghiệp. Các Tỳ-kheo dùng tri kiến biết hành giả quan sát các pháp bên trong, tu hành theo pháp. Tất cả phạm phu ngu si tham đắm dục lạc, bị tham ái trói buộc, vì mong sinh lên cõi trời mà tu phạm hạnh, hưởng an lạc cõi trời, vì thế Tỳ-kheo rất nhầm chán không vui, không đắm chấp, không tu tập, không thích thú. Quan sát các thứ diệu lạc, dùng văn tuệ thấy Tỳ-kheo ấy chiến đấu với ma, muốn vượt qua biển sinh tử, đạt địa mười bảy. Nghe thế, Dạ-xoa địa thần vui vẻ nói với vị thần hư không. Dạ-xoa ở trên không nghe vậy cũng vui vẻ, nói với Tứ Thiên vương... như đã nói ở trước, tuần tự như thế đến cõi trời Vô lượng quang. Trong cõi Diêm-phù-đề có thiện nam tên... dòng tộc..., thôn xóm, thành ấp, đất nước... xuất gia bằng tín tâm, cạo bỏ râu tóc, mặc pháp phục, chiến đấu với ma, muốn ra khỏi các cõi. Nghe thế, trời Vô lượng quang vui vẻ, nói với chư Thiên khác: Người cõi Diêm-phù-đề thực hành theo chánh pháp, ta nay nên tùy hỷ. Người này phát tâm muốn ra khỏi sinh tử, chiến đấu với ma, giữ giới, sống chánh hạnh. Họ chiến đấu với ma là muốn giảm bớt quân ma, tăng trưởng chánh pháp mà Như Lai thuyết giảng.

